

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 53 TC/CNA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 1984

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng quỹ Bộ trưởng năm 1984

Thực hiện điều 20 chương V, Nghị định số 35/CP ngày 9/2/1981 của Hội đồng Chính phủ cho phép thành lập quỹ Bộ trưởng;

Để tạo điều kiện cho Bộ trưởng trong việc sử dụng đòn bẩy kinh tế nhằm khuyến khích vật chất đối với các xí nghiệp và cán bộ công nhân viên trong ngành nâng cao hiệu quả sản xuất và chất lượng công tác, đẩy mạnh phong trào thi đua XHCN và thực hành tiết kiệm;

Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng quỹ Bộ trưởng năm 1984 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUỒN TRÍCH LẬP QUỸ BỘ TRƯỞNG.

Quỹ Bộ trưởng được thành lập ở các Bộ, Tổng cục, Ủy ban Nhà nước và các cơ quan ngang Bộ trực thuộc Hội đồng Bộ trưởng (dưới đây gọi tắt là Bộ) để khen thưởng cho các xí nghiệp và cán bộ công nhân viên trong ngành có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý sản xuất, kinh doanh.

Tùy theo tính chất hoạt động của các Bộ, nguồn trích lập quỹ Bộ trưởng được quy định như sau:

1. Đối với các Bộ quản lý sản xuất, kinh doanh.

Nguồn trích lập quỹ Bộ trưởng là 2% tổng số quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi được trích trong năm của Tổng công ty, công ty, Liên hiệp xí nghiệp, xí nghiệp liên hợp, xí nghiệp và tổ chức kinh tế hạch toán kinh tế, thuộc đối tượng được trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi (dưới đây gọi tắt là xí nghiệp).

Các Tổng công ty, Công ty, Liên hiệp xí nghiệp và tổ chức kinh tế không hạch toán kinh tế tập trung mà có các đơn vị xí nghiệp trực thuộc hạch toán kinh tế độc lập được trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi, thì những đơn vị xí nghiệp trực thuộc phải trích nộp quỹ khen thưởng và phúc lợi để lập quỹ Bộ trưởng theo quy định trong Thông tư này.

Tổng số quỹ khen thưởng và phúc lợi của xí nghiệp làm căn cứ tính mức trích quỹ Bộ trưởng bao gồm toàn bộ số được trích trong năm từ các nguồn lợi nhuận sản xuất, kinh doanh chính, sản xuất kinh doanh phụ; từ các nguồn lợi nhuận trong kế hoạch và vượt kế hoạch và các khoản trích khác vào 2 quỹ đó.

2. Đối với các Bộ quản lý hành chính, sự nghiệp:

Nguồn trích lập quỹ Bộ trưởng đối với các Bộ quản lý hành chính, sự nghiệp quy định như sau;

a. Đối với các Bộ quản lý hành chính, sự nghiệp có 1 đơn vị trở lên là đơn vị sản xuất và sự nghiệp trực thuộc hạch toán kinh tế hoặc không hạch toán kinh tế nhưng được trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi thì nguồn trích lập quỹ Bộ trưởng là:

- 2% quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi của các đơn vị trực thuộc Bộ trích nộp lên.

Trường hợp các đơn vị trực thuộc Bộ có các đơn vị cơ sở cấp II trực thuộc theo ngành dọc được trích lập 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi thì quỹ Bộ trưởng cũng được trích từ các đơn vị cơ sở cấp II đó nộp lên.

- Trường hợp số trích từ các đơn vị trực thuộc Bộ nộp lên không đủ 1 tháng rưỡi lương chính mới bình quân thực hiện trong năm của công nhân viên chức khu vực quản lý Nhà nước thuộc biên chế của cơ quan Bộ , thì Ngân sách Trung ương sẽ cấp bổ sung cho đủ 1,5 tháng lương chính mới đó.

Một tháng rưỡi lương chính mới bình quân thực hiện trong năm của công nhân viên chức khu vực quản lý Nhà nước thuộc biên chế của cơ quan Bộ, bao gồm: lương cấp bậc và khoản phụ cấp tạm thời cho công nhân viên chức theo Quyết định số 219-CP ngày 29/5/1981 của Hội đồng Chính phủ.

Nếu số trích lập quỹ Bộ trưởng từ các đơn vị trực thuộc nộp lên vượt quá 1,5 tháng lương chính mới bình quân thực hiện trong năm của công nhân viên chức khu vực

quản lý Nhà nước thuộc biên chế của cơ quan Bộ thì vẫn được để lại quỹ Bộ trưởng để sử dụng, Ngân sách Trung ương không phải cấp phát kinh phí để thành lập quỹ.

b. Đối với các Bộ quản lý hành chính, sự nghiệp hoàn toàn không có quỹ khen thưởng và phúc lợi từ các đơn vị sản xuất và sự nghiệp trực thuộc nộp lên thì nguồn trích lập quỹ Bộ trưởng do Ngân sách Trung ương cấp bằng 1,5 tháng lương chính mới bình quân thực hiện trong năm của cán bộ công nhân viên các khu vực quản lý Nhà nước thuộc biên chế của cơ quan Bộ.

Một tháng rưỡi lương chính mới bình quân thực hiện trong năm được xác định như quy định ở tiết “ a “, điểm “ 2 “ nói trên.

II. THẺ THỨC TRÍCH LẬP VÀ QUẢN LÝ QUỸ BỘ TRƯỞNG

1. Các đơn vị sản xuất kinh doanh và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ có quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi, khi được tạm trích thì đồng thời phải tạm nộp lên Bộ 2% số tạm trích từ 2 quỹ để lập quỹ Bộ trưởng. Khi được xét duyệt chính thức số trích 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi, thì đơn vị sẽ tính toán số trích nộp chính thức lên Bộ để lập quỹ Bộ trưởng. Trường hợp số tạm trích chưa đủ thì phải trích thêm. Nếu đã trích quá thì được trừ vào số trích kỳ sau, hoặc Bộ hoàn trả lại theo yêu cầu của đơn vị.

Bộ trưởng (hoặc Thủ trưởng đơn vị có quỹ Bộ trưởng) được quyền quyết định miễn giảm mức trích quỹ Bộ trưởng cho những đơn vị xí nghiệp trực thuộc gặp khó khăn về nguồn quỹ khen thưởng và phúc lợi để nộp lên, nhưng không được tăng mức trích đối với các đơn vị khác vượt quá mức quy định trong Thông tư này.

2. Các Bộ quản lý hành chính, sự nghiệp được lập quỹ Bộ trưởng bằng nguồn cấp bổ sung của Ngân sách Nhà nước như quy định ở điểm 2, mục I nói trên nếu chưa có báo cáo chính thức về quỹ lương thực hiện cả năm và nguồn quỹ khen thưởng, phúc lợi từ các đơn vị trực thuộc nộp lên, sẽ được Ngân sách Trung ương tạm cấp 75% quỹ Bộ trưởng trên cơ sở kế hoạch quỹ lương khu vực quản lý Nhà nước của cơ quan Bộ và kế hoạch trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi của các đơn vị trực thuộc.